

SỐ 25

Ấn phẩm quý III
năm 2022

15.09.2022

**Xem người dân, doanh nghiệp là
trung tâm để điều hành
cải cách thủ tục hành chính hiệu quả**

Thủ tướng Phạm Minh Chính

TIN TỨC PCI

CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH
THE PROVINCIAL COMPETITIVENESS INDEX

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐIỀU HÀNH KINH TẾ
ĐỂ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

Tin nổi bật

Xem người dân, doanh nghiệp là trung tâm để điều hành cải cách thủ tục hành chính hiệu quả

Chương trình cải thiện MTKD

Hoạt động khác



USAID
TƯ NHÂN DÂN MỸ



Tin nổi bật

Xem người dân, doanh nghiệp là trung tâm để điều hành cải cách thủ tục hành chính hiệu quả

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đề nghị các bộ, ngành, địa phương hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành trong cải cách thủ tục hành chính, tôn trọng thực tiễn khách quan, bám sát khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để có điều hành phù hợp, hiệu quả.

Sáng 15/9, tại Thủ đô Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì hội nghị trực tuyến toàn quốc chuyên đề đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Các Phó Thủ tướng Chính phủ: Phạm Bình Minh, Vũ Đức Đam cùng dự.

Trong thời gian qua, trước tình hình quốc tế và kinh tế - xã hội trong nước có nhiều thuận lợi và khó khăn đan xen, Đảng, Nhà nước luôn quan tâm, coi trọng việc đẩy mạnh cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh gắn với xây dựng Chính phủ điện tử (CPĐT), chuyển đổi số quốc gia góp phần quan trọng trong công cuộc đổi mới đất nước, tạo đà cho phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Từ năm 2021 đến nay đã cắt giảm, đơn giản hóa 1.758 quy định kinh doanh tại 143 văn bản quy phạm pháp luật. Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 1.107 quy định của 9 bộ, cơ quan. Bên cạnh đó, Thủ tướng đã phê duyệt đề án cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu.

Hiện, Văn phòng Chính phủ đã trình Thủ tướng phê duyệt phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết 699/5.187 TTHC trên 100 lĩnh vực (chiếm 13,47%), theo đó sẽ sửa đổi, bổ sung 232 văn bản để thực thi phương án phân cấp.

Đến nay, cả nước đã thành lập tổng số 11.700 bộ phận một cửa các cấp để tiếp nhận, giải quyết TTHC.

Nhiều địa phương bước đầu đã thực hiện nâng cấp hệ thống đáp ứng yêu cầu số hóa. Cổng Dịch vụ công quốc gia được khai trương và đưa vào vận hành từ tháng 12/2019, đến nay đã cung cấp 3.805 dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 4.

Các nền tảng, hệ thống thông tin quan trọng CPĐT phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục được vận hành, phát triển, góp phần đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc, chuyển đổi số trong nội khối cơ quan hành chính Nhà nước và phục vụ chỉ đạo, điều hành.

Tuy nhiên, một số bộ, ngành, địa phương còn chậm ban hành quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC và chỉnh sửa phần mềm một cửa điện tử; việc xử lý hồ sơ ở một số cơ quan còn chậm, muộn, thậm chí không phản hồi.

Một số bộ, cơ quan, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác chuẩn hóa, điện tử hóa chế độ báo cáo... Việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa chặt chẽ; kỹ năng làm việc trên môi trường số còn nhiều bất cập; cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương còn phân tán, manh mún, chất lượng dữ liệu chưa đáp ứng yêu cầu; hạ tầng CNTT, trang thiết bị còn hạn chế, chưa được quan tâm đầu tư kịp thời...

Giai đoạn 2022 - 2025, các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật để tạo hành lang pháp lý đầy đủ, chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, xây dựng CPĐT, chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC.

Tập trung triển khai có hiệu quả đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Tiếp tục hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy chuyển đổi số, thực hiện nghiêm quy chế làm việc mới của Chính phủ.

Kết luận hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cho rằng, thời gian qua, cả nước đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ liên quan đến công tác CCHC, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Trong đó, việc phân cấp tốt hơn, giảm trung gian, tiết kiệm thời gian; công tác đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được chú trọng hơn và bước đầu có kết quả tích cực; dịch vụ công trực tuyến ngày càng được triển khai sâu rộng; phương thức chỉ đạo, điều hành các bộ, ngành, Chính phủ trên môi trường điện tử được thực hiện tốt hơn, hiện đại hóa hơn.

Mặc dù vậy, công tác CCHC hiện tại vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như: Một số thủ tục rườm rà; việc phối hợp giữa các bộ, ngành vẫn còn hạn chế; quá trình thực hiện còn phát sinh nhiều chi phí không cần thiết.

TTHC trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là những lĩnh vực liên quan đến đất đai, quản lý tài chính, đầu tư công, nội vụ, lao động, việc làm, y tế, giáo dục, kiểm tra chuyên ngành, xuất nhập khẩu còn nhiều rào cản, quy định chồng chéo, phân cấp, phân quyền chưa đầy đủ, rõ ràng, gây bức xúc trong xã hội. Các bộ, ngành, địa phương cần sớm khắc phục để khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phục hồi, phát triển đất nước.

Về nhiệm vụ thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, coi người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, mục tiêu; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng công tác cải cách TTHC các cấp; từ đó nâng cao chất lượng phục vụ và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai các nhiệm vụ.

Thủ tướng cũng đề nghị các đơn vị cần đổi mới tư duy mạnh mẽ, thay đổi cách tiếp cận, đặc biệt các cấp trực tiếp tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp. Hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, tôn trọng thực tiễn khách quan, không cứng nhắc; bám sát khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để có điều hành phù hợp, hiệu quả.

Theo [Báo Hà Tĩnh](#)



Cổng thông tin doanh nghiệp - trang thông tin cấp quốc gia giúp doanh nghiệp kết nối hiệu quả

Cổng thông tin doanh nghiệp (thuộc Cục phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư) thu hút đông đảo doanh nghiệp tham gia khai thác tài nguyên và kết nối thông tin trên nền tảng số hiện đại.

Theo báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI 2021, tỷ lệ doanh nghiệp tiếp cận các chương trình, chính sách hỗ trợ của nhà nước khá thấp, chỉ 8%. Trong khi đó, nhiều khó khăn lớn mà doanh nghiệp đang gặp phải như: 69% doanh nghiệp gặp khó trong việc tìm kiếm khách hàng; 47% gặp vướng mắc khi tiếp cận vốn; 24% gặp áp lực với việc tìm kiếm đối tác kinh doanh.

Với mục tiêu đồng hành và góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, Cổng Thông tin doanh nghiệp <https://business.gov.vn> (Cổng) mang tới giải pháp kết nối hoàn toàn miễn phí, giúp doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, mở rộng thị trường trên nền tảng công nghệ hiện đại, đồng thời khai thác thông tin, dịch vụ hữu ích phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Vai trò kết nối của Cổng được thể hiện rõ nét qua việc đáp ứng các nhu cầu thiết thực của doanh nghiệp. Đầu tiên đó là giúp doanh nghiệp tìm hiểu, kết nối với các chương trình, dự án hỗ trợ từ vốn ODA, vốn nhà nước để tham gia thụ hưởng.

Cổng cung cấp thông tin về các chính sách trọng tâm của Nhà nước nhằm hỗ trợ doanh nghiệp như: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, đầu tư - hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị...

Tại đây, doanh nghiệp còn được tiếp cận với các dự án hỗ trợ từ vốn ODA như: Dự án "Thúc đẩy cải cách và nâng cao năng lực kết nối của doanh nghiệp nhỏ và vừa" do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ với tổng kinh phí 24,9 triệu đô la, dự án "Thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa và phát triển ngành công nghiệp" đến từ Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), dự án "Hỗ trợ hệ sinh thái các doanh nghiệp tạo tác động tại Việt Nam ứng phó với Covid-19" do Cơ quan Phát triển quốc tế Canada (DFATD) tài trợ.

Thứ hai, Cổng là công cụ hữu ích trong việc kết nối doanh nghiệp với các đơn vị hỗ trợ như hiệp hội, cơ quan trong nước và tổ chức nước ngoài. Doanh nghiệp có thể tiếp cận danh sách cơ quan hỗ trợ cấp trung ương, danh sách cơ quan hỗ trợ cấp địa phương của 63 tỉnh thành, danh sách các tổ chức quốc tế/các nhà tài trợ cho dự án ODA.

Bên cạnh đó còn có danh sách các Hiệp hội doanh nghiệp – ngành hàng tại Việt Nam với đầy đủ các lĩnh vực như Hiệp hội doanh nghiệp Luật, Kiểm toán, Dược, Bán lẻ, Du lịch, Xây dựng, Dệt may, Bảo hiểm... Thông tin liên hệ của từng đơn vị được cập nhật liên tục, giúp cho doanh nghiệp và đối tác dễ dàng tìm kiếm, liên hệ khi cần tư vấn, hỗ trợ.

Nhu cầu kết nối giữa các doanh nghiệp trong nước, trong ASEAN và quốc tế để thúc đẩy hợp tác, cùng nhau phát triển là rất lớn. Đáp ứng nhu cầu này, Cổng giúp tra cứu để tìm thông tin về các doanh nghiệp vừa và nhỏ khác theo lĩnh vực ngành nghề hoặc theo địa bàn để thuận tiện kết nối.

Với khối doanh nghiệp Nhà nước, Cổng cung cấp cơ sở dữ liệu chi tiết của từng doanh nghiệp bao gồm: thông tin tổng quan, điều lệ công ty, kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, báo cáo công bố thông tin... nhằm minh bạch hóa thông tin về doanh nghiệp nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả kết nối giữa doanh nghiệp nhỏ với doanh nghiệp lớn, đầu ngành.

Không dừng lại ở phạm vi trong nước, Cổng còn là cầu nối nhằm thúc đẩy thương mại trong và ngoài khu vực ASEAN thông qua cổng thông tin ASEAN Access (<https://www.aseanaccess.com>). Bằng cách thiết lập các kết nối kinh doanh như phát trực tiếp thông tin thị trường, gặp mặt kết nối 1-2-1, giới thiệu miễn phí sản phẩm - dịch vụ... ASEAN Access tạo cơ hội cho các thành viên tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, trở thành một phần của cộng đồng kinh doanh quốc tế và tạo tầm nhìn ngoài khu vực.

Cổng được ví như một trang thông tin dành riêng cho doanh nghiệp khi liên tục đăng tải các tin tức, sự kiện mới nhất, nổi bật nhất về phát triển doanh nghiệp. Đó là các tin tức hữu ích về thị trường, lao động, tài chính tín dụng, chuyển đổi số; các chính sách thiết thực hỗ trợ doanh nghiệp; các hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, thông tin kết nối doanh nghiệp trong khu vực và trên thế giới...

Bên cạnh đó, Cổng còn cung cấp các báo cáo nghiên cứu chuyên sâu theo các ngành kinh tế như sản xuất chế biến, nông lâm nghiệp thủy sản, chuyển đổi số...; các nghiên cứu thuộc một số lĩnh vực về tài chính, lao động, thị trường... giúp doanh nghiệp tiếp cận những kiến thức hữu ích để áp dụng vào thực tế.

Đặc biệt, Cổng có mạng lưới tư vấn viên Việt Nam bao gồm tư vấn viên được các Bộ công nhận và tư vấn viên thị trường. Điều này giúp doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm dịch vụ tư vấn chất lượng cao nhằm hỗ trợ giải quyết những vấn đề thiết yếu của doanh nghiệp từ các vấn đề về quản trị chung đến các nội dung cụ thể của doanh nghiệp về tiêu chuẩn kỹ thuật, thị trường, ngành hàng...

Là Cổng thông tin kết nối đa chiều, <https://business.gov.vn> đang tiếp tục chào đón các doanh nghiệp mới đăng ký để cùng nhau kiến tạo nên cộng đồng lớn mạnh, mang lại giá trị thiết thực cho từng doanh nghiệp.

Theo [Báo Đầu tư](#)





Việt Nam đặt mục tiêu có chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu

Nhằm mục tiêu phát triển mạnh lĩnh vực ứng dụng CNTT, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng, trình Chính phủ Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số cùng Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số với tầm nhìn được Bộ Thông tin và Truyền thông đặt ra: Việt Nam có chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số ở mức độ cao trên thế giới, thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu theo xếp hạng của Liên hợp quốc.

Chính phủ số chuyển đổi cách thức phục vụ người dân, doanh nghiệp, giảm chi phí, tăng năng suất của doanh nghiệp, tạo thuận lợi, mang lại sự hài lòng của người dân, để người dân, doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào hoạt động của cơ quan nhà nước để cùng tạo ra giá trị, lợi ích, sự hài lòng, niềm tin và đồng thuận xã hội. Chính phủ số chuyển đổi cách thức tổ chức, vận hành, môi trường làm việc và công cụ làm việc để cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình.

Giải pháp được đặt ra để hoàn thành mục tiêu đó là hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển các nền tảng số và hệ thống quy mô quốc gia, phát triển dữ liệu số quốc gia, phát triển các ứng dụng, dịch vụ quốc gia và bảo đảm an toàn, an ninh mạng quốc gia trong đó trọng tâm là các nền tảng số quốc gia, đưa người dân lên môi trường số, toàn dân, toàn diện.

Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 với tầm nhìn: Dữ liệu cơ bản phản ánh đầy đủ mọi mặt của thế giới thực, thúc đẩy tăng năng lực cạnh tranh và chuyển đổi cơ cấu nền kinh tế. Hoạt động của các cơ quan nhà nước, người dân được đưa lên môi trường số và sinh ra dữ liệu. Chủ quyền dữ liệu quốc gia được đảm bảo.

Chính sách, quy định quản lý dữ liệu xuyên biên giới được thực thi, phù hợp với các Hiệp định thương mại tự do và các Hiệp định khác mà Việt Nam đã ký kết. Chính phủ quản lý, điều hành, phục vụ người dân trên cơ sở các hệ thống tự động thu thập, phân tích dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu. Hạ tầng dữ liệu mở ra không gian hoạt động và phát triển mới cho chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

Giải pháp, mục tiêu chính được đặt ra để hoàn thành các chỉ tiêu Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 đó là phát triển hạ tầng dữ liệu quốc gia; dữ liệu quốc gia; kết nối, chia sẻ dữ liệu; thị trường dữ liệu. Trong đó tập trung vào đột phá là kiến tạo, phát triển thị trường dữ liệu tạo động lực thu thập, làm giàu dữ liệu; thị trường dữ liệu là kích thích thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Thị trường dữ liệu để tạo động lực phát triển doanh nghiệp công nghệ số; phát triển các loại hình ngành nghề mới dựa trên dữ liệu để tạo nhiều cơ hội việc làm liên quan đến lĩnh vực dữ liệu cho người dân, đặc biệt là người có hoàn cảnh khó khăn và người khuyết tật.

Được biết, tính đến thời điểm tháng 6/2022, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) phát sinh hồ sơ là 45,7%, gấp 1,6 lần so với cùng kỳ năm 2021; tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến là 36,9%, tăng khoảng 10% so với cùng kỳ năm 2021. Các địa phương đã triển khai việc giao chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến cho từng sở ngành, quận huyện, do đó các chỉ số về dịch vụ công trực tuyến gia tăng đáng kể.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp cùng Bộ Công an đẩy mạnh triển khai Đề án 06 kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về dân cư phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

Triển khai Hệ thống giám sát dữ liệu trực tuyến, kết nối giữa cơ quan quản lý với hệ thống của đối tượng quản lý nhằm giám sát, kiểm tra, đánh giá, đo lường chính xác, kịp thời mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số để có các giải pháp thúc đẩy kịp thời: Hiện nay, đã có 62 tỉnh, thành phố và 27 bộ, ngành thực hiện tích hợp Hệ thống EMC, chỉ còn 02 bộ, 01 địa phương chưa thực hiện kết nối đầy đủ để phục vụ công tác giám sát, đo lường.

Trong lĩnh vực kết nối chia sẻ dữ liệu phục vụ Chuyển đổi số, tổng giao dịch thực hiện thông qua NDXP trong 06 tháng đầu năm 2022 đạt khoảng 350 triệu giao dịch, tăng hơn 25 lần so với cùng kỳ năm 2021; trung bình hàng ngày có khoảng 1,9 triệu giao dịch thực hiện thông qua NDXP.

Theo [VNMedia](#)





Vỡ mộng FDI và lời cảnh báo 'bẫy giá trị gia tăng thấp'

Để tránh “bẫy thu nhập trung bình” và vươn lên trở thành quốc gia phát triển, Việt Nam cần đổi mới chiến lược thu hút FDI. Các nhận định cho rằng, thu hút đầu tư nước ngoài 30 năm qua không thành công như mong đợi.

Tính đến cuối năm 2021, Việt Nam thu hút được 408 tỷ USD vốn đăng ký đầu tư nước ngoài (FDI), đứng thứ 18 trên thế giới và thứ hai khu vực Đông Nam Á. Tuy thu hút nhiều vốn, nhưng có quá nửa số doanh nghiệp FDI liên tục báo cáo kinh doanh thua lỗ và sự lan tỏa của khu vực này tới nền kinh tế còn hạn chế.

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, trong tổng số 25.171 doanh nghiệp FDI đang hoạt động, chỉ có 10.125 doanh nghiệp FDI sản xuất kinh doanh lãi, chiếm hơn 40%; trong khi có 14.108 doanh nghiệp báo lỗ, tương đương 56%. Số thua lỗ năm 2020 của các doanh nghiệp FDI ghi nhận lên tới khoảng 151.064 tỷ đồng. Lũy kế đến hết năm 2020, có hơn 16.100 doanh nghiệp FDI báo lỗ, chiếm khoảng 64% doanh nghiệp khai báo. Tổng giá trị lỗ lũy kế của các doanh nghiệp FDI đến hết năm 2020 lên tới hơn 623.000 tỷ đồng.

Trong khi đó, báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho hay, các dự án FDI hiện nay chủ yếu có quy mô nhỏ. Tính đến hết tháng 12/2021, cả nước có 1.254 dự án đầu tư có vốn từ 50 triệu USD trở lên, còn lại hàng chục ngàn dự án có vốn đầu tư dưới 50 triệu USD, chiếm tới 96,4% tổng số dự án FDI. Hiệu quả sử dụng đất của nhiều dự án FDI chưa cao, suất đầu tư trên 1ha đất trong lĩnh vực chế biến, chế tạo bình quân chỉ đạt 3,7 triệu USD.

Các dự án FDI tại Việt Nam hiện nay chủ yếu có công nghệ ở mức trung bình, chủ yếu tập trung vào một số công đoạn trong các ngành sử dụng nhiều lao động như gia công dệt may, da giày, chế biến gỗ, lắp ráp điện tử, ô tô và một số ngành chế biến thực phẩm. Phần lớn phụ tùng, nguyên vật liệu đầu vào và dịch vụ đi kèm cho sản xuất của khu vực FDI được nhập khẩu.

Bộ Công Thương đánh giá, thu hút FDI nhiều nhưng tác động lan tỏa của khu vực này đến doanh nghiệp trong nước thời gian qua rất hạn chế. Hiệu quả và chuyển giao công nghệ từ các doanh nghiệp FDI ở mức thấp hơn so với các nước trong khu vực. Sự liên kết giữa doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước rất lỏng lẻo, dẫn đến tình trạng có hai nền kinh tế trong một quốc gia. Điều này khiến cho khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu của các sản phẩm công nghiệp Việt Nam không như kỳ vọng. Doanh nghiệp Việt Nam chủ yếu tham gia vào công đoạn gia công lắp ráp có giá trị gia tăng thấp.

Ví dụ với ngành điện tử, hiện có kim ngạch xuất khẩu khoảng 100 tỷ USD/năm, nhưng tỷ lệ nội địa hóa rất thấp, chỉ từ 5-10%. Sự liên kết giữa các doanh nghiệp cung ứng trong nước với các doanh nghiệp FDI còn mờ nhạt. Samsung Việt Nam chỉ có hơn 40 nhà cung ứng thuần Việt; Canon Việt Nam có khoảng 20 và Panasonic Việt Nam có 4 nhà cung cấp thuần Việt.

Câu hỏi đặt ra là: nếu bây giờ tất cả các doanh nghiệp điện tử chuyển hết sang những quốc gia có lợi thế hơn thì ngành công nghiệp điện tử Việt Nam còn lại gì? Chắc chắn sẽ về “con số 0” và điều này được gọi là quá trình “giải trừ công nghiệp”.

Hơn 30 năm thu hút đầu tư nhưng không có cơ chế ràng buộc, khiến cho các doanh nghiệp FDI vẫn ưu tiên nhà cung ứng vốn đã có lịch sử hợp tác lâu dài hoặc các doanh nghiệp đồng quốc tịch, vì vậy doanh nghiệp Việt khó chen chân vào.

Điều tra PCI của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chỉ ra rằng, vài năm gần đây có dấu hiệu cho thấy quy mô doanh nghiệp FDI đang giảm dần theo thời gian. Năm 2020, tỷ lệ doanh nghiệp FDI có dưới 5 lao động đã vượt quá 10%, tỷ lệ doanh nghiệp có từ 5-9 lao động cũng tăng từ 10,6% lên 11,3%. Dấu hiệu đảo ngược này cũng diễn ra với quy mô vốn chủ sở hữu. Năm 2019, tỷ lệ doanh nghiệp FDI có số vốn dưới 0,5 tỷ đồng chỉ là 9,8%, đến 2020 tăng lên 13,1%.

Trong khi đó, tỷ lệ doanh nghiệp FDI chuyển sang sử dụng nhà cung cấp Việt Nam giảm dần. Cụ thể, năm 2015 có 68,9% doanh nghiệp FDI mua hàng từ doanh nghiệp tư nhân, 19,3% mua hàng từ các hộ kinh doanh; đến năm 2020 giảm theo thứ tự còn 62,5% và 14,8%. Các doanh nghiệp FDI quy mô nhỏ vào Việt Nam để làm nhà cung cấp cho các doanh nghiệp FDI lớn, VCCI kết luận.

Việt Nam đã tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do và các doanh nghiệp FDI chính là đối tượng được hưởng lợi nhiều nhất. Không những thế, các doanh nghiệp FDI đầu tư vào Việt Nam là để tận dụng những ưu đãi hấp dẫn như: miễn giảm chi phí thuê đất, giảm thuế, phí, cùng với chi phí nhân công và giá năng lượng thấp.

Tuy nhiên, nếu chỉ thu hút được vốn FDI từ những doanh nghiệp không có ý định hình thành các mối liên kết với nền kinh tế trong nước, không tạo ra được hiệu ứng lan tỏa và hoạt động với mục tiêu ngắn hạn, thì Việt Nam đang đứng trước nguy cơ mắc “bẫy giá trị gia tăng thấp”.

Xét về bản chất, “bẫy giá trị gia tăng thấp” cũng là một biểu hiện của “bẫy thu nhập trung bình”. Nó xảy ra với một quốc gia không xây dựng được nền tảng công nghiệp trong nước vững mạnh, tăng trưởng chủ yếu dựa vào nguồn lực bên ngoài (khu vực FDI).

Khi lợi thế trong nước không còn (chi phí lao động thấp, ưu đãi thuế hấp dẫn...), các doanh nghiệp FDI dịch chuyển sang những nước có lợi thế tốt hơn sẽ để lại ngành công nghiệp gồm các doanh nghiệp trong nước không đủ năng lực cạnh tranh với các nền kinh tế đã phát triển về công nghệ, hay với các nền kinh tế có mức lương thấp hơn trong việc sản xuất hàng hóa giá rẻ.

Các chuyên gia kinh tế cho rằng, phải gắn thu hút FDI với các chiến lược và quy hoạch phát triển của quốc gia, hình thành các chuỗi cung ứng và cụm liên kết ngành công nghiệp, tập trung vào các ngành, công đoạn tạo ra giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường và tiêu hao ít năng lượng.

Tuy nhiên, lực lượng doanh nghiệp FDI cũng chỉ là động lực dẫn dắt, doanh nghiệp tư nhân trong nước lớn mạnh mới là nền tảng vững chắc để giúp một quốc gia thoát “bẫy thu nhập trung bình”. Do vậy, phải gây dựng được lực lượng doanh nghiệp trong nước vững mạnh, có quy mô lớn, có vai trò dẫn dắt và hình thành chuỗi cung ứng trong nước, vươn ra cạnh tranh toàn cầu.

Theo [Vietnamnet](#)





Bắc Giang: Nâng hạng chỉ số PCI: Lấy doanh nghiệp là trung tâm phục vụ

Xác định nâng hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có vai trò quan trọng trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nên UBND tỉnh Bắc Giang luôn quan tâm cải thiện chỉ số này. Đặc biệt, năm 2022, tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết với giải pháp mang tính đột phá nhằm nâng điểm từng chỉ số thành phần, nhất là những chỉ số đạt thấp.

Rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, kiểm tra doanh nghiệp

Năm 2021, chỉ số PCI của tỉnh xếp thứ 31/63 tỉnh, TP. Tổng số điểm PCI tuy tăng song thứ hạng giảm 4 bậc so với năm trước. Năm 2022, Bắc Giang phấn đấu xếp hạng PCI tối thiểu đứng thứ 25/63 tỉnh, TP và nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “khá” trên bảng xếp hạng của cả nước.

Phấn đấu đạt được mục tiêu đề ra, thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, nhiều sở, ngành đã xây dựng kế hoạch chi tiết, có cách làm mới nhằm nâng điểm từng chỉ tiêu của các chỉ số thành phần, nhất là những chỉ số đạt thấp. Theo ông Nguyễn Cường, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT), Sở được giao là đơn vị đầu mối thực hiện.

Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, Sở đặt ra kế hoạch rút ngắn thời gian đối với một số chỉ tiêu thành phần như: Đăng ký thành lập doanh nghiệp giảm còn dưới hoặc bằng 5 ngày, ít hơn năm trước 4 ngày; chỉ tiêu thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp giảm còn dưới hoặc bằng 4 ngày.

Tương tự, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành liên quan, các huyện, TP tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai, thực hiện dự án đầu tư. Trước đây, thủ tục giao đất, cho thuê đất không qua hình thức đấu giá đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài... thường mất khoảng 35 ngày thì nay giảm chỉ còn 20 ngày.

Liên quan đến thực hiện chỉ số chi phí thời gian, Cục Thuế tỉnh rút ngắn thời gian thanh tra thuế xuống dưới 4 giờ/đơn vị thay vì từ 4-5 giờ/đơn vị như trước. Tương tự, Công an tỉnh kiểm tra, thanh tra có trọng tâm, trọng điểm đối với các doanh nghiệp. Đại tá Nguyễn Quốc Toàn, Giám đốc Công an tỉnh cho biết, mong muốn không làm ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, khi giải quyết vụ việc hoặc kiểm tra doanh nghiệp, Công an tỉnh yêu cầu các phòng chuyên môn phải xây dựng chương trình, kế hoạch rõ ràng; số lần và thời gian thanh tra đối với mỗi doanh nghiệp tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh, không quá một lần/năm đối với doanh nghiệp.

Với mục tiêu tạo chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ từ các sở, ngành, địa phương trong việc nâng hạng chỉ số PCI, UBND tỉnh thực hiện nhiều giải pháp mới, trọng tâm. Sau khi tổ chức hội nghị quy mô toàn tỉnh phân tích, đánh giá từng chỉ số thành phần, đầu tháng 7 vừa qua, UBND tỉnh ban hành kế hoạch về việc nâng cao chỉ số PCI. Tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết, có giải pháp nâng điểm chỉ số được giao.

Điểm chung các đơn vị được tỉnh yêu cầu thực hiện là thay đổi ứng xử đối với doanh nghiệp theo tinh thần “thân thiện, lắng nghe, đồng cảm, tận tâm”; quan tâm cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) so với quy định hiện hành, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Cán bộ, công chức, viên chức cần đổi mới tư duy, nhận thức và hành động, chuyển biến thực chất từ tư duy “cho phép”, “cấp phép” sang tư duy “phục vụ”, không gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp. Sở, ban, ngành, địa phương nào thực hiện không tốt các chỉ số thành phần, làm ảnh hưởng đến chỉ số PCI, tỉnh sẽ xem xét, quy trách nhiệm người đứng đầu.

Được biết, nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tỉnh cũng như các sở, ngành, địa phương đổi mới phương pháp đối thoại, gặp gỡ, tiếp xúc với doanh nghiệp, không chỉ đối thoại trực tiếp qua các hội nghị, tỉnh tổ chức chương trình cà phê doanh nhân, tạo sự gần gũi, lắng nghe khó khăn của doanh nghiệp, từ đó có giải pháp kịp thời tháo gỡ.

Một số sở, ngành như Công an tỉnh tổ chức gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp tại khu công nghiệp; Cục Thuế ngoài gặp gỡ trực tiếp, doanh nghiệp có thể hỏi đáp chính sách thuế thông qua e-mail; zalo... UBND tỉnh giao cho Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh khảo sát, đánh giá chỉ số cạnh tranh cấp sở, ngành (DDCI) dựa trên nền tảng công nghệ nhằm tiết kiệm thời gian, giúp doanh nghiệp tiếp cận nhanh nhất với phiếu, chỉ số đánh giá; kết quả thu về được xử lý nhanh, chính xác.

Đến nay, công tác này đang được triển khai tới các doanh nghiệp, dự kiến kết thúc vào tháng 11. Kết quả khảo sát góp phần vào nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh chung của toàn tỉnh một cách hiệu quả. Ngoài ra, vừa qua, tỉnh phát động cuộc thi “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang”, qua đó nâng cao hiểu biết của cán bộ, công chức để áp dụng vào thực tiễn.

Theo [Báo Bắc Giang](#)





Hà Nội: Sát sao trong công tác cải cách hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2022, công tác cải cách hành chính của thành phố Hà Nội đạt được nhiều kết quả tích cực. Song, để hoàn thành mục tiêu đề ra, đòi hỏi các cơ quan, đơn vị, địa phương cần phải sát sao, quyết liệt hơn nữa trong việc tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

Nhiều kết quả nổi bật

Thực hiện chủ đề công tác năm 2022: “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”, thành phố xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Có thể thấy, kết quả triển khai công tác cải cách hành chính của thành phố thời gian qua, đặc biệt là 6 tháng đầu năm 2022, đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố là 1.895 thủ tục hành chính (trong đó khối sở và cơ quan tương đương sở là 1.522 thủ tục, cấp huyện 263 thủ tục và cấp xã là 110 thủ tục hành chính), đến nay, 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được giám sát, kiểm soát chặt chẽ nên đã hạn chế tối đa những nhiễu, chậm trễ trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

Để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, thành phố đã chủ động ban hành quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp và Thuế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Cùng với đó, UBND thành phố ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai rà soát, thống kê, xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ của các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội. Tính đến ngày 30-5-2022, các cơ quan hành chính đã phê duyệt 3.431 quy trình nội bộ, trong đó có 568 quy trình giải quyết công việc cấp sở; 1.666 quy trình giải quyết công việc cấp huyện; 1.055 quy trình giải quyết công việc cấp xã; 142 quy trình liên thông giải quyết công việc nội bộ.

Đáng chú ý, một số cơ quan, đơn vị có sáng kiến, giải pháp và cách làm hay trong công tác cải cách hành chính tiếp tục được phát huy, triển khai hiệu quả. Điển hình như: Sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các kỳ họp của HĐND; thí điểm thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính “Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế cho hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn quận (quận Cầu Giấy); giải quyết thủ tục hành chính “không chờ” trong lĩnh vực tư pháp (quận Hoàn Kiếm); sáng kiến về nhận diện khuôn mặt trong xếp hàng lấy số thứ tự giải quyết thủ tục hành chính (quận Hà Đông)...

Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2022, thực hiện nhiệm vụ được giao, Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của thành phố đã kiểm tra trực tiếp tại UBND các quận: Cầu Giấy, Hoàn Kiếm, Hà Đông, Hoàng Mai và 1-2 phường thuộc các quận nêu trên. Ngoài ra, Đoàn kiểm tra kiểm soát thủ tục hành chính của thành phố đã kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại 10 quận, huyện và 20 đơn vị cấp xã trên địa bàn thành phố.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội Nguyễn Mạnh Hùng cho biết, qua kiểm tra cho thấy, hầu hết các đơn vị rất quan tâm tới công tác cải cách hành chính. Tuy nhiên, thực tế triển khai công tác cải cách hành chính ở Hà Nội cho thấy, vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Đó là, công tác phối hợp trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính liên thông cùng cấp, theo ngành dọc còn chưa thực sự hiệu quả, ảnh hưởng tới thời gian trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đất đai, lao động...; còn hồ sơ hành chính giải quyết bị chậm, muộn; một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng chế độ thông tin báo cáo cải cách hành chính và chậm triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thành phố giao.

Theo Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội Vũ Thu Hà, từ nay đến cuối năm 2022, thành phố sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

Thành phố cũng sẽ tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính gắn với thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

Tin tưởng rằng, với cách làm cụ thể, quyết liệt, thành phố Hà Nội sẽ đạt được các mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022: Chỉ số PAR INDEX trong 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; Chỉ số SIPAS đạt tối thiểu 86%; trên 99% số hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả đúng hạn, trước hạn; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về văn hóa giao tiếp, ứng xử, kỹ năng giải quyết công việc...

Theo [Hà Nội mới](#)





Thái Bình: Gần 3.000 doanh nghiệp tham gia "chấm điểm" cơ quan quản lý

Từ tháng 6.2022 đến nay, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Bình phối hợp với 8 huyện, thành phố trong tỉnh đã tổ chức 8 hội nghị triển khai thực hiện bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, huyện, thành phố (DDCI) năm 2022.

Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Bình vừa phối hợp với UBND huyện Vũ Thư triển khai khảo sát gần 300 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh (gọi chung là doanh nghiệp - PV) trên địa bàn huyện tham gia "chấm điểm" mức độ hài lòng đối với các cơ quan quản lý nhà nước.

Huyện Vũ Thư cũng là địa phương cuối cùng mà Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Bình tổ chức triển khai thực hiện bộ chỉ số DDCI theo kế hoạch của UBND tỉnh giao.

Đến nay, gần 3.000 doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh đã nhận được phiếu khảo sát và đánh giá "chấm điểm" thể hiện mức độ hài lòng đối với 25 sở, ban, ngành và UBND 8 huyện, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ điều hành kinh tế thông qua 69 câu hỏi thuộc 10 chỉ số thành phần của bộ chỉ số DDCI của tỉnh năm 2022.

Theo kế hoạch, ngay sau khi tổ chức khảo sát các doanh nghiệp, đơn vị tư vấn sẽ thu nhận phiếu, nhập số liệu, phân tích, viết báo cáo, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả trong tháng 8.

Dự kiến UBND tỉnh sẽ tổ chức hội nghị công bố kết quả, xếp hạng DDCI năm 2022 vào đầu tháng 9.

UBND tỉnh Thái Bình chỉ đạo Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh chủ trì triển khai bộ chỉ số DDCI nghiêm túc với mục tiêu tạo sự cạnh tranh, thi đua về chất lượng điều hành kinh tế giữa chính quyền các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành từ đó tạo động lực cải cách một cách quyết liệt, đồng bộ trong việc nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên các lĩnh vực.

DDCI cũng tạo kênh thông tin rộng rãi, tin cậy và minh bạch để nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền địa phương và các sở, ban, ngành.

Trên cơ sở đánh giá công tác điều hành của chính quyền địa phương và các sở, ban, ngành trong năm, DDCI đề xuất các giải pháp để nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) những năm tiếp theo, đồng thời đề xuất giải pháp nhằm chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, tồn tại của những lĩnh vực được khảo sát.

Thanh Hoá đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ nâng cao thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh

UBND tỉnh Thanh Hóa vừa có văn bản về việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao điểm số, thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

Theo đó, năm 2021 là năm đầu tiên tỉnh Thanh Hóa tổ chức đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện (DDCI). Kết quả đánh giá DDCI Thanh Hóa hàng năm là một trong các căn cứ để đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đồng thời là một trong những giải pháp thúc đẩy cải thiện chất lượng hoạt động của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh.

Mới đây, UBND tỉnh Thanh Hóa vừa có văn bản về việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao điểm số, thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

Cụ thể, về tính minh bạch và tiếp cận thông tin, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung xây dựng website đồng bộ, thường xuyên cập nhật đầy đủ các thông tin về định hướng phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch, các quy định pháp luật, cơ chế chính sách thuộc lĩnh vực quản lý trên website của cơ quan, đơn vị mình; đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng website để nhanh chóng giải quyết thủ tục hành chính; duy trì bộ phận trả lời trực tuyến các câu hỏi, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp để sớm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về tính năng động và vai trò của người đứng đầu, Giám đốc các sở; Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động nâng cao tính năng động và tiên phong của người đứng đầu các cấp, các ngành, các đơn vị trong thực hiện vai trò hỗ trợ, đồng hành cùng với doanh nghiệp và nhà đầu tư; linh hoạt, sáng tạo trong giải quyết công việc; quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được giao; Tập trung thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh trong quá trình thực thi công vụ, tránh tình trạng “trên nóng dưới lạnh”, dẫn đến sự chậm trễ trong 04 công tác giải quyết khó khăn, vướng mắc hoặc trong việc giải quyết các thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp.

Về chi phí thời gian, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong Bộ phận một cửa, trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; đẩy mạnh rà soát, đánh giá việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông”, trong đó công bố thủ tục hành chính và thời gian giải quyết đối với từng thủ tục hành chính cụ thể; rà soát, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường; xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra đảm bảo không chồng chéo...; thực hiện tốt các quy định về văn minh, văn hóa công sở, trang phục làm việc, chú trọng nâng cao tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức gần gũi, thân thiện, lịch sự khi giao tiếp với doanh nghiệp.

Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định các biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng Kế hoạch thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người sử dụng dịch vụ công đối với sự phục vụ của cơ quan quản lý Nhà nước.

Về chi phí không chính thức, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo có trình độ, năng lực, đạo đức công vụ đáp ứng yêu cầu công việc; xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ để kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng "tham nhũng vặt", nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp của một bộ phận cán bộ, công chức; xử lý nghiêm các cá nhân, cơ quan, địa phương vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác cán bộ.

Về cạnh tranh bình đẳng, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp nhà nước với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tiếp cận đất đai, tín dụng, miễn giảm thuế, cấp phép khai thác khoáng sản, giải quyết thủ tục hành chính...

Về hỗ trợ doanh nghiệp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, duy trì và phát triển sản xuất, kinh doanh gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch Covid-19 theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Về thiết chế pháp lý, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp.

Về tiếp cận đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường tham mưu, đề xuất thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư; chủ động tổ chức giải đáp trực tiếp các vướng mắc trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp để hiểu rõ khi thực hiện các thủ tục hành chính.

UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường hỗ trợ nhà đầu tư trong việc kiểm kê, cắm mốc, thỏa thuận đơn giá bồi thường giải phóng mặt bằng; ký cam kết thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao đất giữa cấp huyện với nhà đầu tư; công khai Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất và bố trí quỹ đất phù hợp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời có văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Theo [Thương hiệu & Công luận](#)





Quảng Ngãi biên dịch một số thủ tục hành chính sang tiếng nước ngoài để phục vụ nhà đầu tư

Thủ tục hành chính của 9 Sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, người nước ngoài sẽ được biên dịch sang 4 thứ tiếng.

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Đặng Văn Minh vừa có Công văn gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan để chỉ đạo khẩn trương tổ chức thực hiện việc biên dịch sang tiếng nước ngoài đối với các thủ tục hành chính của một số Sở, ngành theo đề xuất của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Theo đó, thủ tục hành chính của các Sở, ban ngành có liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, người nước ngoài, gồm: Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Giao thông vận tải, Công Thương, Ngoại vụ, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ được biên dịch sang 4 thứ tiếng, gồm: Anh, Trung, Nhật, Hàn.

UBND tỉnh Quảng Ngãi cho rằng, việc biên dịch sang tiếng nước ngoài các thủ tục hành chính có liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, người nước ngoài sẽ giúp những đối tượng này kịp thời tiếp cận thông tin, nắm bắt các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật hiện hành của Trung ương nói chung, của tỉnh Quảng Ngãi nói riêng. Đồng thời góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số, thứ hạng năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi (PCI).

Để đạt được mục đích đó, ông Minh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban ngành nêu trên chịu trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ, chính xác nội dung từng thủ tục

hành chính thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình theo đúng quy định pháp luật gửi Sở Ngoại vụ để tổ chức biên dịch.

Cùng với đó, Sở Ngoại vụ Quảng Ngãi là cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức biên dịch chính xác nội dung các thủ tục hành chính nêu trên sang các loại tiếng nước ngoài theo đúng ngôn ngữ chuẩn và chuyên ngành. Đồng thời bàn giao kết quả tài liệu biên dịch (bản giấy và file mềm) cho Văn phòng UBND tỉnh để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo công khai phục vụ nhà đầu tư nước ngoài, người nước ngoài theo quy định.

Trong những năm gần đây, Quảng Ngãi thu hút một lượng lớn doanh nghiệp FDI đến từ các nước: Mỹ, Bỉ, Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, Singapore... tham gia đầu tư một số ngành nghề như: công nghiệp nặng, công nghiệp chế tạo, gia công, linh kiện, sản xuất các mặt hàng xuất khẩu vào nhiều thị trường khó tính trong khu vực và trên thế giới.

Chỉ tính riêng tại Khu Công nghiệp VSIP Quảng Ngãi ở xã Tịnh Phong (Sơn Tịnh) đã đón tới 27 doanh nghiệp FDI trong tổng số 32 nhà đầu tư, tổng vốn gần 1 tỷ USD. Nhóm doanh nghiệp này đã tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho khoảng 30.000 lao động địa phương, đóng góp lớn vào kim ngạch xuất khẩu của tỉnh, cũng như đa dạng hóa danh mục sản phẩm xuất khẩu, đóng góp lớn vào số thu ngân sách của tỉnh Quảng Ngãi.

Theo [Báo Xây dựng](#)



Quảng Nam: Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm trong cải cách hành chính

Việc triển khai chính quyền điện tử tại tỉnh Quảng Nam thời gian qua cũng có chuyển biến về lượng lẫn chất trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Giai đoạn 2021 - 2025, công tác cải cách hành chính tại tỉnh Quảng Nam được cụ thể hóa bằng chỉ tiêu cụ thể, gắn với trách nhiệm người đứng đầu, lấy mục tiêu tăng cường niềm tin và nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo để đánh giá. Việc triển khai chính quyền điện tử tại tỉnh Quảng Nam thời gian qua cũng có chuyển biến về lượng lẫn chất trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Tại các huyện trung du, miền núi tỉnh Quảng Nam, những năm trước đây, khi thực hiện thủ tục hành chính người dân phải vất vả đi lại hàng chục cây số để đến cơ quan hành chính. Hiện nay, việc thực hiện các thủ tục thuận tiện hơn rất nhiều. Chị Trịnh Thị Huyền Trang, ở xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam cho biết, thay vì dành cả một buổi để đến trụ sở UBND xã làm thủ tục hộ tịch, hộ khẩu cho con, bây giờ mọi thứ trở nên đơn giản hơn rất nhiều nhờ phần mềm xử lý thủ tục hành chính (app Smart Quảng Nam) được cài đặt trên điện thoại thông minh.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, thành phố

Tam Kỳ đã triển khai mã QR tra cứu thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công. Hiện, tất cả xã, phường trên địa bàn thành phố Tam Kỳ đã thực hiện niêm yết bảng mã QR thủ tục hành chính.

Từ ngày 1/3 năm nay, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND phường xuất hiện bảng niêm yết 12 mã QR, tương ứng với 94 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên tất cả các lĩnh vực. Người dân chỉ cần dùng điện thoại thông minh quét mã QR chuyên trang để truy cập thông tin thủ tục hành chính.

Tại “bộ phận một cửa” cấp xã, cấp huyện của tỉnh Quảng Nam thời gian qua không còn cảnh người dân chen nhau thực hiện thủ tục hành chính. Ngay cả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Nam, áp lực xử lý hồ sơ đã giảm đáng kể nhờ tập trung mạnh vào chuyển đổi số, nhất là ở lĩnh vực hành chính công.

Từ đầu năm đến nay, tỉnh Quảng Nam tập trung giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thông qua dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tăng cao so với mọi năm. Tuy số lượng thủ tục hành chính trực tuyến tăng nhưng nhiều tổ chức, cá nhân vẫn chưa quen với việc sử dụng công nghệ khi thực hiện thủ tục hành chính. Đây là rào cản lớn để tỉnh đẩy mạnh triển khai giải quyết thủ tục trên môi trường mạng.

Theo ông Hồ Quang Bửu, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam, địa phương sẽ không chỉ dừng lại ở việc hoàn thiện hạ tầng, đồng bộ hệ thống dữ liệu quốc gia mà Quảng Nam đã và đang tập trung vào chuyển đổi số từ cơ sở, từ mỗi cá nhân, gia đình và doanh nghiệp. Hiện, tỉnh tôi đang đẩy nhanh cái việc này, một mặt là hướng dẫn người dân, hướng dẫn doanh nghiệp, mặt khác cầm tay chỉ việc để người dân quen với việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. UBND tỉnh hỗ trợ mạng wifi đến tận các thôn xóm, sử dụng với mức phí giảm khi dùng wifi.

Tỉnh Quảng Nam đã ban hành kế hoạch cải thiện các bộ chỉ số PAPI, PCI, thông qua việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền về cải cách thủ tục hành chính, đầu tư cụ thể, rõ ràng, thực chất và không hình thức. Nhiều ứng dụng đưa vào thực tiễn đã phát huy hiệu quả như Egov-Quảng Nam, Smart Quảng Nam, tổng đài 1022 hay ứng dụng phản ánh hiện trường đã được thiết lập, kết nối chính quyền, cơ quan quản lý sẵn sàng tiếp nhận, trả lời mọi kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp. Tất cả các giải pháp đưa ra đều hướng đến mục tiêu “Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm trong cải cách hành chính”.

Theo [VOV](#)





Gia Lai quyết tâm vào top 20 PCI

Với một quá trình nỗ lực liên tục và bền bỉ để xây dựng chính quyền phục vụ, kiến tạo, năm 2021, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Gia Lai lần đầu tiên lọt vào nhóm khá khi đứng thứ 26/63 tỉnh, thành. Mục tiêu vào top 20 trên bảng xếp hạng PCI toàn quốc năm 2022 tiếp tục đặt ra nhiều nhiệm vụ cấp thiết cho toàn hệ thống cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh.

Chỉ số PCI phản ánh khách quan, chính xác, trung thực kết quả đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp trong mối quan hệ tương tác với chính quyền địa phương, thể hiện qua 128 thông số và 10 nhóm chỉ số thành phần. Năm 2021, Gia Lai có 5 chỉ số thành phần tăng điểm so với năm 2020 gồm: tiếp cận đất đai 7,56 điểm (tăng 0,57 điểm), chi phí không chính thức 6,98 điểm (tăng 0,36 điểm), hỗ trợ doanh nghiệp 6,89 điểm (tăng 1,11 điểm), đào tạo lao động 5,95 điểm (tăng 0,82 điểm), thiết chế pháp lý 7,57 điểm (tăng 1,01 điểm). Với 64,9 điểm, Gia Lai đứng ở vị trí thứ 26 trong bảng xếp hạng PCI toàn quốc năm 2021 (tăng 12 bậc so với năm 2020) và xếp thứ 2 ở khu vực Tây Nguyên. Đây là kết quả cao nhất mà Gia Lai đạt được kể từ khi tham gia đánh giá, xếp hạng chỉ số PCI.

Việc lọt vào nhóm khá trên bảng xếp hạng PCI đối với một tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên còn quá nhiều khó khăn, số lượng doanh nghiệp chưa nhiều, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm đến gần 45% dân số như Gia Lai cho thấy những nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị trong cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, tạo sự hài lòng trong cộng đồng doanh nghiệp.

Ông Nguyễn Tuấn - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh - cho biết: “Việc khảo sát chỉ số PCI gần như dựa trên sự đánh giá cảm tính, chủ quan của doanh nghiệp. Khi doanh nghiệp cảm nhận được môi trường đầu tư tốt sẽ đánh giá tốt. Nhưng chỉ cần gặp khó khăn, vướng mắc gì từ phía chính quyền trong toàn bộ quá trình thực hiện dự án đầu tư hay trong hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp sẽ đánh giá chưa tốt. Việc PCI năm 2021 của Gia Lai vươn lên xếp thứ 2 khu vực Tây Nguyên, xếp thứ 26 toàn quốc, tăng đến 12 bậc so với năm 2020 cho thấy doanh nghiệp đã có sự hài lòng nhất định so với những năm trước”.

Một lần nữa khẳng định điều này, bà Châu Hoàng Thy - Phó Giám đốc Siêu thị Co.op Mart Pleiku - cho hay: “Môi trường đầu tư của Gia Lai đã được cải thiện rõ nét, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Chúng tôi rất thuận lợi trong tiếp nhận mặt bằng, tuyển dụng lao động. Kế hoạch của chúng tôi là sẽ mở thêm các chi nhánh tại một số địa phương khác trong tỉnh. Tôi tin rằng việc này cũng sẽ được chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị phát triển hoạt động kinh doanh”.

Tương tự, ông Đặng Tấn Tài - cán bộ kỹ thuật Dự án điện gió HBRE Gia Lai - nhận định: “Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, chúng tôi cũng đã nhận được rất nhiều sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng để dự án sớm được triển khai xây dựng”.

Trong các buổi đối thoại, gặp mặt doanh nghiệp do tỉnh và các sở, ngành tổ chức, một số tồn tại kéo dài đã được doanh nghiệp chỉ ra như: doanh nghiệp vẫn còn gặp cản trở khi tiếp cận đất đai, giải phóng mặt bằng chậm; một số trường hợp thu hồi đất chưa được bồi thường thỏa đáng; cán bộ tiếp nhận hồ sơ chưa nắm kỹ các luật liên quan nên gây khó khăn cho doanh nghiệp; chưa có sự đồng bộ giữa các sở, ngành khiến thời gian doanh nghiệp gia nhập thị trường bị chậm... Những điều này chính là nguyên nhân khiến PCI của tỉnh nhiều năm liền không thể bứt phá. Theo kết quả công bố bảng xếp hạng chỉ số PCI năm 2021, Gia Lai vẫn còn 5 chỉ số thành phần chưa được doanh nghiệp đánh giá cao gồm: gia nhập thị trường với 6,39 điểm (giảm 0,92 điểm), tính minh bạch 5,68 điểm (giảm 0,71 điểm), Chi phí thời gian 6,84 điểm (giảm 1,56 điểm), Tính năng động 6,69 điểm (giảm 0,48 điểm), Cạnh tranh bình đẳng 6,7 điểm (giảm 0,79 điểm).

Để phấn đấu nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành có chỉ số PCI cao nhất nước, ngày 19-8, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1867/KH-UBND về khắc phục, nâng cao chỉ số PCI của tỉnh năm 2022 và các năm tiếp theo. Mục tiêu của kế hoạch là tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ doanh nghiệp, tăng niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp vào hệ thống chính quyền.

Kế hoạch đề ra 21 giải pháp căn cơ, sát sườn để triển khai thực hiện. Trong đó, các sở, ngành đề ra các giải pháp cụ thể để tiếp tục duy trì các chỉ số còn có mức xếp hạng cao; tập trung các giải pháp cải thiện các chỉ số còn có mức xếp hạng thấp, lấy mục tiêu cao nhất để phấn đấu. Đặc biệt, các cơ quan, đơn vị trực thuộc (của các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố) được phân công chịu trách nhiệm cụ thể cho 142 chỉ số còn thuộc 10 chỉ số thành phần PCI. Các sở, ngành cũng được phân công nhiệm vụ chủ trì, theo dõi, tổng hợp từng chỉ số thành phần liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn của ngành mình. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư được phân công chủ trì, phụ trách chỉ số Gia nhập thị trường và Cạnh tranh bình đẳng; Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi chỉ số Tiếp cận đất đai và ổn định trong sử dụng đất; Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì theo dõi chỉ số Tính minh bạch; Sở Nội vụ chủ trì theo dõi chỉ số Chi phí thời gian, chỉ số Tính năng động và tiên phong của chính quyền; Thanh tra tỉnh chủ trì theo dõi chỉ số Chi phí không chính thức; Sở Công thương chủ trì theo dõi chỉ số Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi chỉ số Đào tạo lao động; Sở Tư pháp chủ trì theo dõi chỉ số Thiết chế pháp lý.

Đáng chú ý, kế hoạch đã đưa ra một số giải pháp liên quan đến các chỉ số thành phần đang giảm điểm, đó là nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin đối với người dân và doanh nghiệp; chú trọng trách nhiệm người đứng đầu trong công tác giám sát cán bộ cấp dưới thực thi công vụ, tiếp xúc, làm việc trực tiếp với doanh nghiệp, người dân. Xây dựng trang thông tin điện tử minh bạch với tất cả thông tin liên quan đến hoạt động của các sở, ban, ngành, địa phương phục vụ tra cứu, tìm hiểu hoặc tham gia đóng góp ý kiến của người dân và doanh nghiệp; tập trung nhân lực cho chuyên mục hỏi đáp trên trang website, trả lời ngay khi người dân và doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị, nhất là phản ánh về tình trạng thiếu trách nhiệm, tiêu cực, nhũng nhiễu, xử lý nghiêm hành vi xử lý công việc trái quy định, gây chậm trễ, thiếu minh bạch, thiếu trách nhiệm.

Cũng theo kế hoạch này, tỉnh sẽ tiếp tục rà soát nhằm đơn giản hóa, giảm các thủ tục hành chính không cần thiết và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo hướng phấn đấu giảm thời gian thực hiện 30-70% so với quy định của pháp luật; tăng cường giải quyết thủ tục hành chính bằng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo đúng thời gian và trước thời hạn; kết quả giải quyết được gửi đến người dân, doanh nghiệp thông qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm giảm thời gian đi lại.

Liên quan đến việc tạo thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp, ông Nguyễn Hữu Quế - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - cho rằng: "Về chỉ số gia nhập thị trường đo lường thời gian doanh nghiệp nhận được mọi giấy phép, thủ tục cần thiết để bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh, Gia Lai giảm 3 bậc so với năm 2020 (từ vị trí thứ 47 xuống vị trí thứ 50/63). Đề nghị các cơ quan cấp giấy phép con cho doanh nghiệp hoạt động nên tổ chức dịch vụ hành chính công để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp. Pháp luật đã cho phép và Sở Kế hoạch và Đầu tư đã làm được điều này. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh luân chuyển hồ sơ bằng file ảnh qua mạng để rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính". Còn ông Phạm Duy Du Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thì cho hay: "Sở sẽ tiếp tục tăng cường vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường phối hợp với các sở, ngành liên quan để hoàn thành nhiệm vụ. Hiện Sở vẫn còn 3 vấn đề tồn tại, chưa được doanh nghiệp đánh giá cao là tính minh bạch, chi phí không chính thức và vai trò người đứng đầu. Chúng tôi ghi nhận và tiếp tục đề ra những giải pháp cụ thể để khắc phục".



Đồng Nai: Quyết liệt cải thiện các chỉ số đánh giá cấp tỉnh

Nhiều chỉ số đánh giá cấp tỉnh năm 2021 của Đồng Nai đã giảm sút so với năm 2020 và những năm trước đó. Những chỉ số này đều được coi là “bộ mặt” của tỉnh, trong đó có chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

Năm 2021, chỉ số PCI của Đồng Nai đã giảm, xếp vị trí 22/63 tỉnh, thành (giảm 2 bậc so với năm 2021); chỉ số PAR Index xếp thứ 55/63 tỉnh, thành (giảm 21 bậc so với năm 2020). Đây cũng là năm thứ 4 liên tiếp chỉ số PAR Index của tỉnh giảm về thứ hạng. Đối với chỉ số PAPI, năm 2021 vẫn ở nhóm tỉnh, thành xếp hạng trung bình thấp.

Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Lĩnh cho rằng: “Muốn biết chính quyền phục vụ nhân dân và doanh nghiệp tốt hay chưa thì có thể nhìn thấy rõ ở kết quả 3 chỉ số đánh giá nêu trên. Doanh nghiệp sẽ nhìn vào những chỉ số này để đưa ra quyết định có đầu tư, đặc biệt các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và cả những doanh nghiệp trong nước đều rất coi trọng xếp hạng của các chỉ số nói trên”.

Dẫn chứng một câu chuyện cụ thể về thái độ của một số cán bộ, công chức, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Lĩnh cho hay: “Một doanh nghiệp muốn xin thông tin quy hoạch của TP. Biên Hòa, nhưng khi xuống gặp một trưởng phòng thì không xin được, tìm trên mạng không có. Lý do cán bộ không cung cấp là vì phải hỏi ý kiến của lãnh đạo, cho đến khi Bí thư Tỉnh ủy can thiệp thì mới được giải quyết”.

Bên cạnh đó, còn diễn ra tình trạng “cò” hồ sơ tại bộ phận một cửa. Trong khi người dân đến cơ quan nhà nước 3 ngày không được giải quyết hồ sơ, phải gọi điện “méc” Bí thư Tỉnh ủy mới được giải quyết thì lại có những “cò” hồ sơ lanh lẹ giải quyết một lúc cả chục bộ hồ sơ.

Theo Bí thư Tỉnh ủy, có một ngàn doanh nghiệp, nhưng chỉ làm hài lòng 900 doanh nghiệp thì cũng chưa phải là làm tròn trách nhiệm phụng sự của mình. Giải quyết hồ sơ không chỉ dừng lại ở mức độ xong là được, mà phải đặt ra yêu cầu cao hơn, đó là phải luôn làm hài lòng người dân và doanh nghiệp.

Nhiều tồn tại cùng những nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm của chỉ số đánh giá cấp tỉnh đã được UBND tỉnh chỉ đạo phân tích làm rõ. UBND tỉnh đã đề ra một loạt các giải pháp để cải thiện trong năm 2022.

Cụ thể, các sở, ban, ngành, địa phương tiến hành rà soát các tồn tại trên các lĩnh vực thuộc trách nhiệm theo dõi, quản lý chưa đạt yêu cầu để ra; xác định nguyên nhân dẫn đến các tồn tại, đồng thời đề xuất giải pháp cụ thể để khắc phục. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện cần nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính.

Phó giám đốc Sở Nội vụ Trần Thị Ái Liên cho biết, thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở sẽ tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại.

Triển khai hiệu quả Đề án Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nhất là công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đảm bảo tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính kịp thời, đạt tỷ lệ trên 97% và thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.

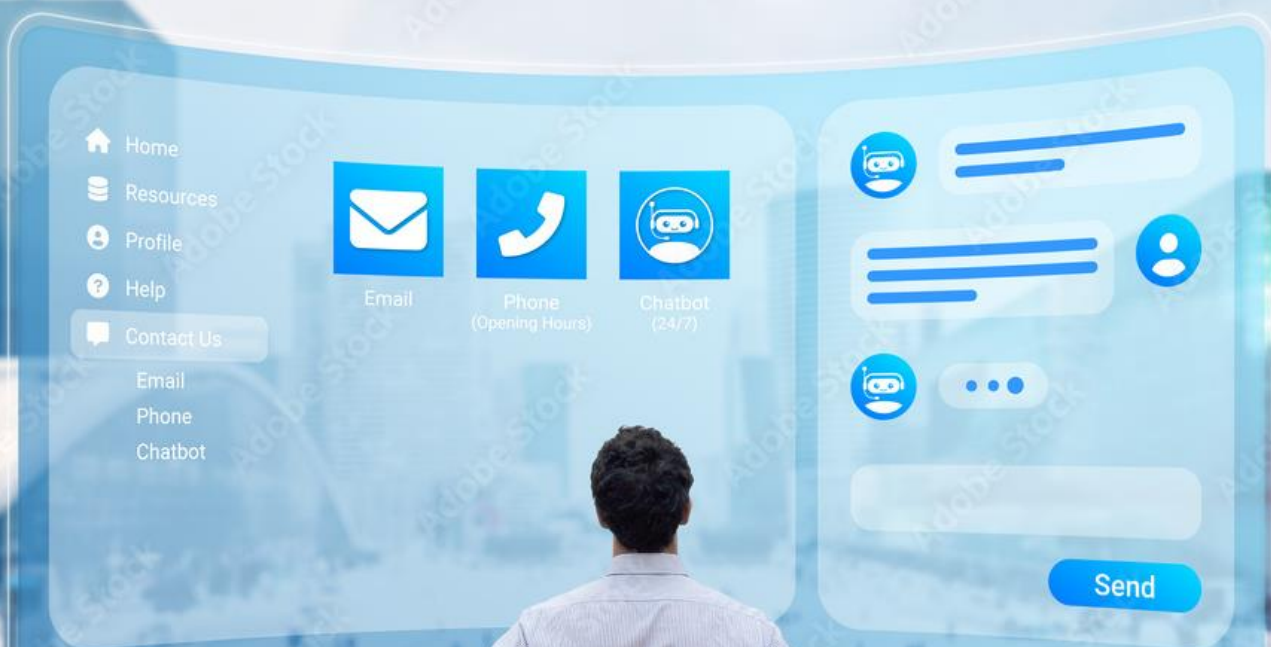
Còn Giám đốc Sở KH-ĐT Nguyễn Hữu Nguyên cho biết, Sở sẽ tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, có tính cạnh tranh, qua đó tạo động lực mới mạnh mẽ cho phục hồi phát triển kinh tế - xã hội; rà soát, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc;

tiếp tục cải tiến quy trình, thủ tục, cải cách thủ tục hành chính, giảm tối đa chi phí cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Phó bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh Cao Tiến Dũng cho rằng, phải bằng mọi nỗ lực xoay chuyển được xếp hạng các chỉ số đánh giá cấp tỉnh trong năm 2022. Muốn làm tốt công tác cải cách hành chính thì yếu tố con người là quan trọng hơn cả. Ngoài tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, cần lưu ý, cán bộ trực ở các bộ phận một cửa, phải chọn những người có quy hoạch chức vụ để rèn luyện thử thách, qua đó đánh giá được trình độ, năng lực và phẩm chất. Nếu cán bộ thực sự có tâm huyết thì mọi vấn đề đều được giải quyết thông suốt.

Theo [Báo Đồng Nai](#)





Bình Dương: Cải cách hành chính: Chuyển động theo hướng chính quyền số

Trong 8 tháng năm 2022, công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực, chuyển động theo hướng chính quyền điện tử, chính quyền số. Từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở đang chuẩn bị các nguồn lực quan trọng, tạo bước đệm chuyển động, hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp phục vụ doanh nghiệp và người dân.

Ông Nguyễn Văn Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, cho biết trong 8 tháng qua, công tác CCHC của tỉnh đạt được những kết quả tích cực. Các cơ quan, địa phương đã ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), nhóm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Đến nay, 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 3 cấp chính quyền được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp huyện, cấp xã. Các đơn vị, địa phương thực hiện đầy đủ và đúng quy định về việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC. Đến nay, 100% đơn vị hành chính cấp huyện đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Công tác chuyển đổi số (CĐS) được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện. Sở Nội vụ luôn xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm cần CĐS và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2022. Nhiều cơ quan, đơn vị thành lập Ban Chỉ đạo CĐS và xây dựng kế hoạch, đề án CĐS chuyên ngành, như: Giáo dục, y tế, nội vụ, nông nghiệp, công thương...

Tỉnh đã tổ chức lễ công bố thành lập Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC). Các cơ quan, đơn vị của tỉnh đã khảo sát hiện trạng cơ sở dữ liệu, kết nối dữ liệu, tích hợp các phân hệ phần mềm và loại dữ liệu hiện đang quản lý để xây dựng các chỉ số hiển thị theo 14 lĩnh vực dự kiến thực hiện thí điểm đầu nối vào Trung tâm IOC.

UBND tỉnh cũng đã thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) về triển khai CĐS tỉnh Bình Dương đến năm 2025. Các ứng dụng CNTT đã được quan tâm, liên tục đầu tư và cải tiến, nhằm tạo ra nhiều phương tiện thuận lợi cho việc giao tiếp giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền ngày càng tốt hơn, giảm thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp. Cùng với đó, hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT tại cơ quan hành chính các cấp được đầu tư nâng cấp đồng bộ, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin, bảo đảm điều kiện kỹ thuật, cung cấp các ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp...

Tại cuộc họp mới đây, ông Võ Văn Minh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, yêu cầu các sở, ngành, địa phương tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới; giữ vững và nâng cao các Chỉ số PAPI, PCI, DTI, PAR INDEX; tiếp tục nâng cao hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp phục vụ doanh nghiệp và người dân; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong CCHC, tập trung mua sắm trang thiết bị phục vụ cho lộ trình CĐS.

Các địa phương cần chủ động xác định các lĩnh vực ưu tiên về CDS gắn với nhu cầu nhiệm vụ cơ sở, phù hợp với đặc điểm tình hình, thực tiễn của đơn vị. Các sở ngành liên quan cần hoàn thiện kết nối liên thông Cổng Dịch vụ công của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia...

Một số nhiệm vụ, đề án theo kế hoạch CCHC của tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 còn chậm. Nguyên nhân là có một số nội dung mới, cần nhiều thời gian nghiên cứu đặc biệt trong lĩnh vực số hóa. Số lượng hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4 có chuyển biến, nhưng vẫn còn ít. Chưa nhiều người dân tạo tài khoản trên cổng dịch vụ công. Một số quy định của pháp luật không thực hiện TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 mà phải nộp bản chính hoặc đến trực tiếp cơ quan Nhà nước, như: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục chuyển trường (học bạ bản chính), thủ tục đăng ký kết hôn, thủ tục nhận con nuôi phải ký trực tiếp.

Ngoài ra, việc chia sẻ, kết nối dữ liệu giữa phần mềm một cửa điện tử với các phần mềm chuyên môn, chuyên ngành của các sở, ban, ngành và các bộ, ngành còn chưa được thực hiện nên việc cập nhật dữ liệu còn thủ công. Cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện thao tác song song trên các phần mềm dẫn đến mất nhiều thời gian trong tiếp nhận và xử lý hồ sơ, ảnh hưởng đến kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh...

Trước những khó khăn này, UBND tỉnh yêu cầu tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC đến cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp; trong đó tập trung đẩy mạnh tuyên truyền về CDS, sự thuận tiện của DVCTT mức độ 3, mức độ 4 trong giải quyết TTHC và dịch vụ bưu chính công ích; mở rộng tuyên truyền trên các trang mạng xã hội để tác động trực tiếp đến giới trẻ, hội nhóm... Cùng với đó tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực đầu tư - xây dựng, phát triển doanh nghiệp, môi trường, đất đai, tư pháp, nội vụ, an sinh xã hội; tập trung rà soát các TTHC và các điều kiện bảo đảm để cung cấp trực tuyến toàn trình với các TTHC đủ điều kiện; ban hành kế hoạch triển khai không nhận hồ sơ giấy, thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt khi tiếp nhận và giải quyết DVCTT toàn trình trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh hoàn thành kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu từ cơ sở dữ liệu dùng chung của quốc gia và địa phương, đặc biệt là kết nối khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; kết nối, khai thác sử dụng các cơ sở dữ liệu đã được quốc gia chia sẻ như Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, Cơ sở dữ liệu hộ tịch; xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phần cứng, phần mềm liên thông để tiếp cận với mọi người dân, doanh nghiệp một cách nhanh nhất nhằm đáp ứng nhu cầu số hóa hồ sơ, giấy tờ, lưu trữ điện tử.

Theo [Báo Bình Dương](#)





Thành phố Hồ Chí Minh triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở - ban, ngành và địa phương

UBND TPHCM vừa ban hành Kế hoạch triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở - ban, ngành và địa phương (chỉ số DDCI) TPHCM năm 2022.

Kế hoạch nhằm mục tiêu thực hiện khảo sát, đánh giá năng lực điều hành kinh tế của các sở - ban, ngành, UBND TP Thủ Đức và các quận, huyện. Đồng thời, tiếp tục thúc đẩy thi đua, nâng cao chất lượng điều hành kinh tế xã hội giữa các sở - ban, ngành, UBND TP Thủ Đức và các quận, huyện, để từ đó tạo động lực cải cách một cách quyết liệt, đồng bộ trong việc nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực. Thực hiện khảo sát, đánh giá trách nhiệm xã hội và năng lực quản trị của doanh nghiệp trên địa bàn TP tiến tới đo lường và cải thiện thường niên năng lực quản trị và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Tạo kênh thông tin tin cậy, rộng rãi và minh bạch để nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền địa phương và các sở - ban, ngành.

Kế hoạch cũng nhằm đánh giá công tác điều hành của các chính quyền địa phương và một số sở - ban, ngành trong năm 2022, nghiên cứu giải pháp để nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của TP trong những năm tiếp theo; đồng thời đề xuất giải pháp nhằm chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, tồn tại của những lĩnh vực được khảo sát. Tạo sự lan tỏa truyền thông mạnh mẽ về DDCI của TP như là điểm nhấn quan trọng trong nỗ lực triển khai cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; thực hiện tốt chủ đề năm 2022 của TP "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp".

Tổng hợp thông tin, tiếp tục tạo nền tảng tương tác giữa cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư; tạo kênh chủ động tiếp nhận thông tin từ cộng đồng doanh nghiệp để

công tác hỗ trợ doanh nghiệp ngày càng hiệu quả, kịp thời và thiết thực.

Theo kế hoạch, phạm vi, quy mô khảo sát là các doanh nghiệp đang hoạt động, sản xuất kinh doanh, triển khai đầu tư dự án trên địa bàn TPHCM; các hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể. Số lượng dự kiến khoảng 15.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể (kỳ vọng tỷ lệ hồi đáp 25 - 30%). Trong đó, 8.000 doanh nghiệp đánh giá khối địa phương, 7.000 doanh nghiệp đánh giá khối Sở - ban, ngành.

Nội dung khảo sát, điều tra lấy ý kiến là các chỉ số thành phần DDCI năm 2022 gồm: Tính minh bạch và tiếp cận thông tin; Tính năng động và hiệu lực của hệ thống sở - ban ngành và chính quyền địa phương; Chi phí thời gian; Chi phí không chính thức; Cạnh tranh bình đẳng; Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự (nội dung an ninh trật tự chỉ áp dụng cho khối địa phương); Vai trò của người đứng đầu sở - ban, ngành và chính quyền địa phương. Riêng khối địa phương sẽ đánh giá thêm Chỉ số tiếp cận đất đai và ổn định trong sử dụng đất. Các chỉ số có thể được điều chỉnh (thêm/bớt) trong quá trình xây dựng bộ chỉ số DDCI của đơn vị tư vấn cho phù hợp với thực tiễn của TP và phải được UBND TP phê duyệt.

Việc khảo sát sử dụng câu hỏi mở để tiếp thu ý kiến đóng góp, hiến kế của doanh nghiệp, các hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể từ đó đề xuất, kiến nghị các giải pháp về cơ chế chính sách của TP, cải thiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính và tinh thần, thái độ của các cấp chính quyền thuộc TP nhằm nâng cao chất lượng điều hành, góp phần xây dựng TPHCM gắn với hình ảnh môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi.

Thời gian tiến hành khảo sát từ ngày 15/10/2022 đến 15/1/2023; tổ chức công bố báo cáo kết quả DDCI năm 2022 và triển khai kế hoạch DDCI năm 2023 trước ngày 15/3/2023.



Kiên Giang: Công bố vận hành “Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp”

Tỉnh Kiên Giang long trọng làm lễ công bố vận hành “Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang”.

Ngày 23.7, tại sự kiện Hội nghị gặp gỡ đối thoại cộng đồng doanh nghiệp TP.Phú Quốc về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Kiên Giang, lãnh đạo tỉnh Kiên Giang long trọng công bố vận hành “Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang”.

Phát tại buổi lễ, ông Nguyễn Thanh Nhân, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang, cho biết, việc vận hành Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu, tìm kiếm thông tin về cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, tài liệu đào tạo, hướng dẫn kinh doanh, kết nối kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế số.

Theo ông Nhân, nhận thức được tầm quan trọng này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang đã chủ động chỉ đạo và thường xuyên theo dõi tiến độ, đôn đốc các cơ quan chức năng triển khai thực hiện.

Trên cơ sở đó, Sở Thông tin - Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch - Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xây dựng Cổng thông tin Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh Kiên Giang.

Với việc dựa trên nền tảng số hiện đại, thông minh, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trong bối cảnh mới, Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang sẽ đem đến những thông tin kịp thời, chính xác, giá trị cao về các chính sách, chương trình hỗ trợ, giúp các doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, tra cứu để tham gia thụ hưởng các gói hỗ trợ doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Cổng thông tin còn đóng vai trò kết nối giữa doanh nghiệp với lãnh đạo tỉnh, giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp...

Ngày này, Bí thư Tỉnh ủy Kiên Giang Đỗ Thanh Bình và Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang Lâm Minh Thành cùng các đồng chí đại diện lãnh đạo tỉnh Kiên Giang, TP. Phú Quốc thực hiện nghi thức vận hành cổng thông tin.



Hậu Giang: Thi sáng kiến, giải pháp trong cải cách hành chính và chuyển đổi số

Trao đổi với phóng viên về việc sẽ tổ chức cuộc thi “Đề xuất mô hình, sáng kiến, giải pháp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh”, ông Nguyễn Minh Trí, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang, cho biết:

Thông qua cuộc thi nhằm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC, các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác này. Phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể trong thực hiện công tác CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành; phấn đấu cải thiện điểm số, thứ hạng các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI, ICT... Từ đó, lựa chọn những mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC có giá trị ứng dụng thực tiễn cao để hoàn thiện, triển khai nhân rộng trong toàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Bên cạnh đó, nâng cao ý thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương tạo nên sự đột phá trong công tác CCHC; hướng tới xây dựng nền hành chính tỉnh trong sạch, vững mạnh, thông suốt, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Với ý nghĩa đó, cuộc thi được phát động rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị quan tâm tham gia theo hình thức tập thể hoặc cá nhân.

Tập thể, cá nhân công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan ngành dọc, tổ chức chính trị, xã hội; người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đều có thể tham gia cuộc thi. Cuộc thi được tổ chức với tinh thần nghiêm túc, hiệu quả, đánh giá bình xét giải thưởng đảm bảo tính công bằng và khách quan.

Xin ông cho biết những nội dung mà các tập thể, cá nhân dự thi cần chú ý thể hiện trong bài dự thi?

Mô hình, sáng kiến, giải pháp dự thi tập trung vào 6 nội dung công tác CCHC gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Các mô hình, sáng kiến, giải pháp phải góp phần thực hiện đột phá các nội dung, nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch tổng thể CCHC nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2030; Chương trình CCHC và xây dựng chính quyền điện tử tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh năm 2022; đồng thời có giá trị ứng dụng thực tiễn cao để hoàn thiện, triển khai nhân rộng trong toàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Việc tổ chức cuộc thi nhằm phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể trong thực hiện công tác CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành. Để đạt được yêu cầu này thì bài dự thi cần đảm bảo các yếu tố nào, thưa ông?

- Bài dự thi phải có tính mới, thiết thực, thể hiện sự sáng tạo, tìm tòi, nghiên cứu, đề xuất cách làm hay, hiệu quả trong thực hiện CCHC của tập thể, cá nhân công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan ngành dọc, tổ chức chính trị, xã hội; tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các bài dự thi có thể triển khai áp dụng trong thực tiễn quản lý, giải quyết công việc, thủ tục hành chính, có khả năng đột phá cho công tác CCHC của tỉnh, cơ quan, đơn vị và không được trùng lặp ý tưởng đối với các mô hình, sáng kiến, giải pháp đã áp dụng trong tỉnh hoặc đã được công khai áp dụng ở các địa phương ngoài tỉnh.

Các bài dự thi cần tìm ra giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút doanh nghiệp, nguồn vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh; có khả năng mang lại lợi ích thiết thực, nâng cao hiệu quả trong công tác CCHC của tỉnh và của cơ quan, đơn vị. Chúng tôi cũng xin lưu ý là nội dung dự thi chưa từng công bố tại các tạp chí, sách báo trong và ngoài nước, các cuộc thi khác hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Theo [Báo Hậu Giang](#)





Cà Mau: Xử lý kịp thời những kiến nghị qua app phản ánh hiện trường

Ứng dụng (App) phản ánh hiện trường trên ứng dụng CaMau-G được xem là công cụ giúp người dân, doanh nghiệp tương tác với cơ quan Nhà nước nhanh chóng, thuận tiện thông qua điện thoại thông minh.

Chính thức vận hành từ đầu tháng 7/2022, được xây dựng theo Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND, ngày 7/6/2022, của UBND tỉnh Cà Mau về Quy định tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau, App phản ánh hiện trường đã mang lại những kết quả bước đầu tích cực.

Hình ảnh tuyến đường giao thông bị hư hỏng ở xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi được người dân gửi đến app phản ánh hiện trường ngày 17/7/2022.

Theo ông Trần Quốc Chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau, với ứng dụng này, các cơ quan Nhà nước có thể tiếp nhận nhanh chóng thông tin phản ánh của người dân, doanh nghiệp để kịp thời đưa ra phương án xử lý. Từ đó, phát huy hiệu quả công tác quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Ngoài ra, ứng dụng phản ánh hiện trường cung cấp số liệu phản ánh, xử lý phản ánh theo thời gian thực để phục vụ cho công tác giám sát, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp trên địa bàn tỉnh.

Sau hơn một tháng chính thức đưa vào vận hành ứng dụng app phản ánh hiện trường, lượt tương tác của người dân đã tăng lên đáng kể. Tính đến thời điểm này, đã có gần 150 phản ánh hiện trường được gửi đến ứng dụng, chủ yếu liên quan đến các vấn đề như: điện, đường giao thông, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, hạ tầng đô thị... Trong đó, có 144 phản ánh hiện trường đã xử lý, 04 phản ánh hiện trường đang xử lý...

Cụ thể, quy trình tiếp nhận, xử lý các phản ánh gồm: Cổng Thông tin điện tử tiếp nhận nội dung trực tiếp từ tổ chức, cá nhân thông qua ứng dụng di động trên app CaMau-G và phân ra theo lĩnh vực, sau đó chuyển cho cơ quan chuyên môn.

Cơ quan chuyên môn tiếp nhận, cử cán bộ phụ trách liên hệ với tổ chức, cá nhân gửi phản ánh và xuống địa bàn khảo sát, ghi nhận những khó khăn, vướng mắc để có hướng xử lý. Khi có hướng xử lý thì cơ quan chuyên môn chuyển nội dung xử lý cho Cổng Thông tin điện tử phản hồi cho tổ chức, cá nhân.

Ông Lê Văn Ngời, Chánh Văn phòng UBND tỉnh Cà Mau cho biết, app phản ánh hiện trường bước đầu đã mang lại hiệu quả tích cực trong việc nâng cao trách nhiệm, ý thức xã hội và huy động tính cộng đồng của mỗi người dân đối với công tác giám sát, quản lý hoạt động của chính quyền, xã hội; kéo gần hơn nữa khoảng cách giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp.

Thông qua ứng dụng, các ý kiến phản ánh của người dân được các cấp, ngành chức năng xử lý kịp thời, công khai, minh bạch. Từ đó, góp phần tạo lòng tin trong nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, hướng đến xây dựng đô thị thông minh, chính quyền số trong tương lai.

App phản ánh hiện trường ghi nhận ý kiến từ phía người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ông Trần Quốc Chính cho biết, việc vận hành app phản ánh hiện trường sẽ từng bước đưa công nghệ số đến với người dân, cộng đồng dân cư để giao tiếp, tương tác với các cấp chính quyền, phát huy sự tiện lợi cũng như lợi ích của chuyển đổi số ở mọi lúc, mọi nơi, tiết kiệm thời gian. Đồng thời, tăng tính công khai, minh bạch trong giải quyết công việc, phản ánh của người dân. Người dân và cấp quản lý có thể giám sát, tương tác, đánh giá mức độ hài lòng đối với kết quả xử lý phản ánh của từng cơ quan. Qua đó, hỗ trợ tốt trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh; tạo ra mối liên kết chặt chẽ, sự tin tưởng của người dân vào chính quyền.

Thời gian tới, tỉnh Cà Mau sẽ tiếp tục tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài để người dân hiểu và nắm rõ quy định. Qua đó, giúp người dân, doanh nghiệp chủ động, tin tưởng và tham gia phản ánh hiện trường; xây dựng được kênh tương tác đa chiều, đánh giá kết quả xử lý cũng như công khai minh bạch, tạo lòng tin trong nhân dân. Đồng thời, tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị để xử lý nội dung phản ánh đảm bảo kịp thời, hiệu quả...

Theo [Diễn đàn doanh nghiệp](#)






MỘT SỐ VĂN BẢN NHẪM CẢI THIỆN MTKD, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA TRUNG ƯƠNG

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	Văn phòng Chính phủ	11/7/2022	Thông báo 201/TB-VPCP năm 2022 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Hà Tĩnh do Văn phòng Chính phủ ban hành
2	UBTV Quốc hội	21/9/2022	Nghị quyết 26/2022/UBTVQH15 sửa đổi Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	Điện Biên	1/7/2022	Chương trình hành động số 2006/Ctr-UBND của UBND tỉnh Điện Biên về "Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm 2022 và giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên
2	Quảng Nam	4/7/2022	Quyết định 1776/QĐ-UBND về Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2022 tỉnh Quảng Nam
3	Cần Thơ	5/7/2022	Kế hoạch 143/KH-UBND năm 2022 triển khai thực hiện Nghị quyết 54/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 do thành phố Cần Thơ ban hành
4	TT-Huế	6/7/2022	Kế hoạch 237/KH-UBND về nâng hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
5	Quảng Ngãi	6/7/2022	Quyết định 733/QĐ-UBND năm 2022 phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi"
6	TP.HCM	7/7/2022	Kế hoạch 2278/KH-UBND năm 2022 về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI tiến tới chào mừng Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XII, Đại hội thi đua yêu nước Thành phố lần thứ VIII, kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) do thành phố Hồ Chí Minh ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
7	Hưng Yên	7/7/2022	Kế hoạch 125/KH-UBND về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Hưng Yên năm 2022
8	Tiền Giang	8/7/2022	Nghị quyết 20/NQ-HĐND năm 2022 về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương do tỉnh Tiền Giang ban hành
9	Quảng Ninh	9/7/2022	Nghị quyết 108/NQ-HĐND năm 2022 thông qua Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
10	Tuyên Quang	11/7/2022	Kế hoạch 134/KH-UBND về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Tuyên Quang năm 2022 và những năm tiếp theo
11	Kiên Giang	12/7/2022	Kế hoạch 165/KH-UBND về cải thiện, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất tỉnh Kiên Giang năm 2022 và các năm tiếp theo
12	Quảng Ninh	13/7/2022	Kế hoạch 172/KH-UBND năm 2022 thực hiện Kết luận 352-KL/TUQN-TUHD-TUBG về triển khai biện pháp thúc đẩy liên kết vùng giữa 3 tỉnh Quảng Ninh, Hải Dương và Bắc Giang do tỉnh Quảng Ninh ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
13	Thanh Hóa	13/7/2022	Nghị quyết 268/NQ-HĐND năm 2022 thông qua Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045
14	Lâm Đồng	14/7/2022	Kế hoạch 5204/KH-UBND về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính và nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2022 và các năm tiếp theo do tỉnh Lâm Đồng ban hành
15	Quảng Bình	15/7/2022	Kế hoạch 1278/KH-UBND về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Quảng Bình năm 2022
16	TT-Huế	18/7/2022	Kế hoạch 262/KH-UBND năm 2022 thực hiện Nghị quyết 54/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
17	Đắk Nông	18/7/2022	Quyết định 1189/QĐ-UBND về Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2022
18	Quảng Ninh	18/7/2022	Kế hoạch 176/KH-UBND về triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022-2025 và Kế hoạch triển khai năm 2022
19	Lai Châu	18/7/2022	Kế hoạch 2505/KH-UBND về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu năm 2022



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
20	BRVT	18/7/2022	Quyết định 1999/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2022 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
21	Ninh Thuận	19/7/2022	Kế hoạch 3160/KH-UBND về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Ninh Thuận năm 2022
22	Hải Phòng	20/7/2022	Nghị quyết 20/NQ-HĐND về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
23	Quảng Nam	20/7/2022	Nghị quyết 27/NQ-HĐND năm 2022 về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026
24	Thái Nguyên	20/7/2022	Nghị quyết 50/NQ-HĐND năm 2022 thông qua Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 205
25	Hà Giang	21/7/2022	Quyết định 1170/QĐ-UBND năm 2022 phê duyệt Đề án Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2022-2025 do tỉnh Hà Giang ban hành
26	Vĩnh Long	21/7/2022	Quyết định 1466/QĐ-UBND năm 2022 về Bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ cho Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Vĩnh Long
27	Gia Lai	21/7/2022	Quyết định 387/QĐ-UBND năm 2022 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 54/NQ-CP thực hiện Nghị quyết về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai
28	Tuyên Quang	22/7/2022	Quyết định 468/QĐ-UBND năm 2022 về Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
29	Ninh Thuận	22/7/2022	Nghị quyết 38/NQ-HĐND năm 2022 về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025
30	Kon Tum	25/7/2022	Kế hoạch 2373/KH-UBND năm 2022 về khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh năm 2021 do tỉnh Kon Tum ban hành
31	Quảng Bình	26/7/2022	Nghị quyết 67/NQ-HĐND năm 2022 thông qua Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
32	Vĩnh Phúc	26/7/2022	Kế hoạch 194/KH-UBND năm 2022 thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc
33	Quảng Ninh	27/7/2022	Kế hoạch 185/KH-UBND về đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2022
34	Sơn La	28/7/2022	Quyết định 1530/QĐ-UBND năm 2022 phê duyệt Đề án "Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025"
35	Phú Yên	29/7/2022	Chỉ thị 10/CT-UBND năm 2022 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Phú Yên
36	Quảng Trị	29/7/2022	Quyết định 1982/QĐ-UBND năm 2022 về Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
37	Hưng Yên	29/7/2022	Kế hoạch 139/KH-UBND năm 2022 thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Hưng Yên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
38	Lâm Đồng	3/8/2022	Kế hoạch 5731/KH-UBND năm 2022 thực hiện Chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 203
39	An Giang	4/8/2022	Quyết định 1965/QĐ-UBND năm 2022 về Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh An Giang đến năm 2025
40	Ninh Thuận	5/8/2022	Quyết định 1080/QĐ-UBND năm 2022 phê duyệt Đề án "Phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"
41	Lạng Sơn	8/8/2022	Kế hoạch 177/KH-UBND năm 2022 về phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn năm 2023
42	Lào Cai	9/8/2022	Kế hoạch 278/KH-UBND năm 2022 thực hiện Nghị quyết 54/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai
43	Tuyên Quang	12/8/2022	Kế hoạch 154/KH-UBND năm 2022 về phát động Phong trào thi đua "Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"
44	Bình Thuận	15/8/2022	Quyết định 1725/QĐ-UBND năm 2022 về Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Thuận



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
45	Ninh Thuận	16/8/2022	Quyết định 465/QĐ-UBND năm 2022 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025
46	Lai Châu	17/8/2022	Kế hoạch 3009/KH-UBND về đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2022
47	Hà Giang	17/8/2022	Kế hoạch 211/KH-UBND năm 2022 thực hiện Nghị quyết 54/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 do tỉnh Hà Giang ban hành
48	Lạng Sơn	17/8/2022	Kế hoạch 180/KH-UBND năm 2022 về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023 do tỉnh Lạng Sơn ban hành
49	Khánh Hòa	19/8/2022	Quyết định 2311/QĐ-UBND năm 2022 Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 33/CT-TTg về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
50	Gia Lai	19/8/2022	Kế hoạch 1867/KH-UBND về khắc phục, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Gia Lai (PCI) năm 2022 và các năm tiếp theo
51	Bắc Ninh	19/8/2022	Quyết định 817/QĐ-UBND năm 2022 về Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, giữa kỳ và 5 năm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
52	Đồng Nai	19/8/2022	Kế hoạch 189/KH-UBND về cải thiện Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR Index) và Chỉ số hiệu quả quản trị công, hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022 của tỉnh Đồng Nai
53	Hà Nội	22/8/2022	Chỉ thị 13/CT-UBND về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 do thành phố Hà Nội ban hành
54	Bắc Kạn	24/8/2022	Quyết định 1605/QĐ-UBND năm 2022 công bố danh mục báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
55	Quảng Ninh	24/8/2022	Kế hoạch 205/KH-UBND về cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Quảng Ninh năm 2022
56	Trà Vinh	31/8/2022	Quyết định 1747/QĐ-UBND năm 2022 thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
57	Quảng Ngãi	6/9/2022	Quyết định 1211/QĐ-UBND năm 2022 phê duyệt Đề án triển khai nộp thuế điện tử đối với cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030
58	Quảng Ninh	6/9/2022	Kế hoạch 216/KH-UBND về triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương - DDCI Quảng Ninh 2022



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcvietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
59	Quảng Nam	8/9/2022	Quyết định 2325/QĐ-UBND năm 2022 về Đề án đánh giá chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) và nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về cải thiện Chỉ số PCI, DDCI tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025
60	Vĩnh Long	9/9/2022	Quyết định 1852/QĐ-UBND năm 2022 về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
61	Bắc Kạn	14/9/2022	Quyết định 1725/QĐ-UBND năm 2022 phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện (DDCI) tỉnh Bắc Kạn
62	Bình Định	14/9/2022	Quyết định 2969/QĐ-UBND năm 2022 thông qua phương án đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định
63	Quảng Nam	15/9/2022	Kế hoạch 6007/KH-UBND về tập trung đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết 02/NQ-CP gắn với nâng cao Chỉ số PCI trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ II/2022

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
64	TT-Huế	19/9/2022	Kế hoạch 342/KH-UBND năm 2022 triển khai công tác đối ngoại giai đoạn 2022-2023 và các năm tiếp theo của tỉnh Thừa Thiên Huế
65	Lạng Sơn	19/9/2022	Kế hoạch 198/KH-UBND năm 2022 thực hiện “Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030” giai đoạn 2022-2025
66	Cần Thơ	21/9/2022	Kế hoạch 198/KH-UBND về cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thành phố Cần Thơ năm 2022
67	Lâm Đồng	22/9/2022	Chỉ thị 05/CT-UBND thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trong những tháng cuối năm 2022 và thời gian tới
68	Cần Thơ	30/9/2022	Kế hoạch 203/KH-UBND năm 2022 thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 do thành phố Cần Thơ ban hành

HOẠT ĐỘNG CHIA SẺ & NÂNG CAO PCI

Quý II/2022

CHUỖI SỰ KIỆN ĐÃ DIỄN RA

Quảng Trị	05/07/2022
Thái Nguyên	07/07/2022
Ninh Thuận	08/07/2022
Bình Phước	15/07/2022
BRVT	16/07/2022
Hòa Bình	20/07/2022
Hà Nam	29/07/2022
Thái Nguyên	16/08/2022
Kiên Giang	22/08/2022
Hà Nam	24/08/2022
Tp.HCM	24/08/2022
Bắc Ninh	30/08/2022
Đồng Nai	31/08/2022
Nghệ An	08/09/2022
Trà Vinh	09/09/2022
Vĩnh Phúc	13/09/2022
Đắk Nông	27/09/2022
Tiền Giang	28/09/2022

CHUỖI SỰ KIỆN SẴP DIỄN RA

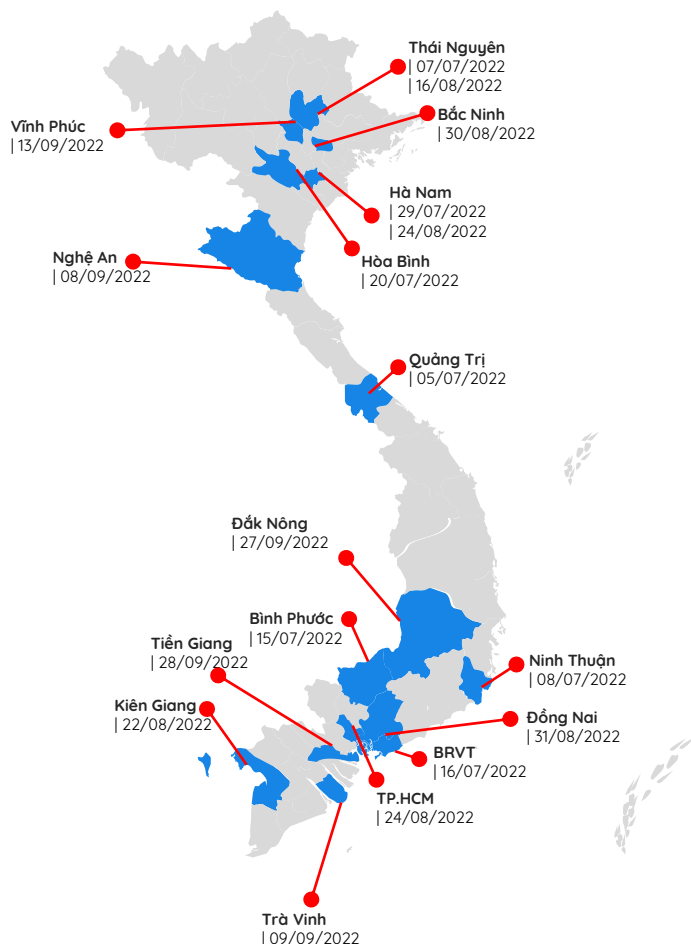
Đắk Lắk | 18/10/2022

ẤN PHẨM MỚI RA MẮT

(Để tải nội dung ấn phẩm, vui lòng truy cập <https://pcvietnam.vn/an-pham/nguyen-cuu-khac>)

TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH BỆNH COVID-19 ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

BÁO CÁO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ - ĐẤT ĐAI - XÂY DỰNG - MÔI TRƯỜNG





THÔNG TIN

LIÊN HỆ

Dự án Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)



Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
Tầng 6, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội



+84 24 3574 6983



+84 24 3577 1459

Email: pci@vcci.com.vn, vcci.pci@gmail.com

Website: pcvietnam.vn